

Bình Dương, ngày 10 tháng 12 năm 2021

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: 4145 /GPXD

1. Cấp cho: Công Ty Cổ Phần Địa Ốc Sài Gòn – KL.

Địa chỉ: thửa đất số 1186-1187, tờ bản đồ số 6-2 (d2), khu phố Bình Đức, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

2. Được phép xây dựng các công trình thuộc dự án: Trung tâm Thương mại và Căn hộ cao cấp Bình Dương 2 theo hồ sơ Thiết kế kỹ thuật do Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn - KL phê duyệt tại Quyết định số 58/2021/SGKL-KT ngày 24/11/2021.

- Theo bản vẽ thiết kế: BD2 (001-038); S (201-206); PDBD-CEN-BD-B-GE-PL-201; PDBD-CEN-BD-B-BA-D-201; PDBD-CEN-BD-B-GE-E-201; PDBD-CEN-BD-B-GE-ELV-201.

- Tổng số công trình: Cụm công trình gồm khối đế và 04 khối tháp chung cư.

- Đơn vị thiết kế kiến trúc: Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Vertical Studio (Mã số chứng chỉ: BXD-00001920).

+ Chủ nhiệm thiết kế, chủ trì thiết kế kiến trúc: KTS. Vương Thanh Lâm (Mã số chứng chỉ: BXD-00045278).

- Đơn vị thiết kế kết cấu: Công ty Cổ phần Xây dựng Nền Tảng Vàng (Mã số chứng chỉ: BXD-00002915).

+ Chủ trì thiết kế kết cấu: KS. Lương Văn Hải (Mã số chứng chỉ: BXD-00001121).

- Đơn vị thiết kế điện – cơ điện và cấp - thoát nước: Công ty TNHH Thiết Kế Cơ Điện Xanh (Mã số chứng chỉ: BXD-00012756).

+ Chủ trì thiết kế điện - cơ điện: KS. Nguyễn Minh Trí (Mã số chứng chỉ: BXD-00077522).

+ Chủ trì thiết kế điều hòa không khí, thông gió: KS. Trần Thanh Điệp (Mã số chứng chỉ: BXD-00040518).

+ Chủ trì thiết kế cấp - thoát nước: KS. Hoàng Thị Thủy Tiên (Mã số chứng chỉ: BXD-00074326).

- Đơn vị thẩm tra thiết kế: Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Xây dựng Việt Nam (CDC) (Mã số chứng chỉ: BXD-00000612).

+ Chủ trì thẩm tra thiết kế kiến trúc: KTS. Lý Xuân Trung (Mã số chứng chỉ: BXD-00019619).

- Chủ trì thẩm tra thiết kế kết cấu: KS. Nguyễn Mạnh Trường (Mã số chứng chỉ: BXD-00019598).

- Chủ trì thẩm tra thiết kế cấp - thoát nước: KS. Nguyễn Thị Thanh Trúc (Mã số chứng chỉ: BXD-00019666).



- Chủ trì thẩm tra thiết kế điện - cơ điện: KS. Hà Thế Mạnh (Mã số chứng chỉ: BXD-00019591).

- Chủ trì thẩm tra thiết kế điều hòa không khí, thông gió: KS. Trần Cường (Mã số chứng chỉ: BXD-00019659).

- Đơn vị thẩm định thiết kế xây dựng: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Thiết Kế Xây Dựng Hải Hoà (Mã số chứng chỉ: BXD-00011907).

- Chủ nhiệm, chủ trì thẩm định thiết kế kiến trúc: KTS. Trần Duy Bảo (Mã số chứng chỉ: BXD-00090928)

- Chủ trì thẩm định thiết kế kết cấu: KS. Phùng Nguyễn Thế Bảo (Mã số chứng chỉ: BXD-00051896).

- Chủ trì thẩm định thiết kế điện - cơ điện: KS. Phan Khắc Điền Trung; (Mã số chứng chỉ: BXD-00098459).

- Chủ trì thẩm định thiết kế cấp - thoát nước: KS. Võ Thị Bích Kiều (Mã số chứng chỉ: BXD-00084668).

- Chủ trì thẩm định thiết kế điều hòa không khí, thông gió: KS. Phạm Minh Tuấn (Mã số chứng chỉ: BXD-00027220).

* Gồm các nội dung sau:

- Vị trí xây dựng: Thửa đất số 1186-1187, tờ bản đồ số 6-2 (D2), Khu phố Bình Đức, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Mật độ xây dựng: 37,42 % (chưa bao gồm tỷ lệ chức năng đất giáo dục).

- Hệ số sử dụng đất: 13,715 lần (chưa bao gồm hệ số sử dụng đất trường mầm non).

- Chỉ giới đường đỏ: 32m tính từ tim đường Quốc lộ 13 (hiện hữu); 30,75m tính từ tim đường Quốc lộ 13 (Quy hoạch 1/2000).

- Chỉ giới xây dựng: 06 m tính từ chỉ giới đường đỏ.

- Định vị công trình: Theo mặt bằng tổng thể.

2.1. Khối nhà chung cư + thương mại dịch vụ:

- Loại công trình: công trình dân dụng.

- Cấp công trình: cấp I.

- Chiều sâu 03 tầng hầm (tính từ cốt ±0,000): -11,4m.

- Cốt nền công trình (tính từ cốt vỉa hè): +1,2m.

- Chiều cao công trình (tính từ cốt vỉa hè): Khối B1: +143m; Khối B2: +141,7m; Khối B3: +141,1m; Khối B4: +141,1m.

- Số tầng: 03 tầng hầm + 39 tầng + tum thang.

- Diện tích xây dựng (diện tích chiếm đất của công trình): 6.074,31m² (chưa bao gồm diện tích đất xây dựng chức năng giáo dục là 921,36m²).

- Tổng diện tích sàn xây dựng (không bao gồm diện tích tầng hầm, kỹ thuật, tầng lánh nạn): 222.644,51m² (chưa bao gồm diện tích xây dựng trường học là 2.764,08m²).

* **Tầng hầm:**

+ Tầng hầm 3: diện tích 12.455m², cao 3,3m; bao gồm bể tự hoại, phòng thông gió, các phòng kỹ thuật và đậu xe ô tô, xe máy.

+ Tầng hầm 2: diện tích 13.275,3m², cao 3,3m; bao gồm bể tự hoại, phòng thông gió, phòng bơm, các phòng kỹ thuật và đậu xe ô tô, xe máy.

+ Tầng hầm 1: diện tích 14.016,6m², cao từ 3,6m đến 4,8m; bao gồm các phòng kỹ thuật điện, phòng thông gió, các phòng bơm, phòng kỹ thuật, bể nước và đậu xe ô tô, xe máy.

* **Tầng nổi:** được thiết kế thành 4 khối tháp ký hiệu B1, B2, B3, B4. Bố trí tổng cộng 2.491 căn hộ; và các không gian Văn phòng đa năng.

- Khối B1: cao 39 tầng + tầng tum kỹ thuật, chiều cao tính từ cốt vỉa hè tới đỉnh mái 143m tính từ cốt sân đến cốt đỉnh mái (cốt +0.000 cao hơn cốt sân 1,2m). Tổng diện tích sàn 49.083,62m²; diện tích sàn thương mại dịch vụ 1.852,46m²; diện tích sàn văn phòng đa năng 3.091,83m², bố trí tổng số 524 căn hộ (diện tích sàn sử dụng căn hộ từ 38,19m² đến 139,56m²).

+ Tầng 1, Tầng 2: cao 4,5m/tầng, diện tích sàn lần lượt 1.122,31m² và 1.185,20m²; bố trí không gian sảnh, các không gian thương mại dịch vụ thông tầng, khu kỹ thuật.

+ Tầng 3: cao 3,8m, diện tích sàn 1.325,94m², bố trí văn phòng đa năng và kỹ thuật phụ trợ.

+ Tầng 4: cao 4,5m/tầng, diện tích sàn 1.325,94m², bố trí văn phòng đa năng và kỹ thuật phụ trợ.

+ Tầng 5: cao 4,5m, diện tích sàn 1.325,94m² bố trí văn phòng đa năng và kỹ thuật phụ trợ.

+ Tầng 6 đến 18: cao 3,2m/tầng, diện tích sàn 1.299,52m²/tầng, mỗi tầng bố trí 16 căn hộ.

+ Tầng 19: cao 5,4m, diện tích sàn 1.299,5m², bố trí 16 căn hộ.

+ Tầng 20 (tầng lánh nạn): cao 5,9 m, diện tích sàn 1.299,52m², bố trí gian lánh nạn diện tích 259,5m², hồ bơi phục vụ dân cư, sân vườn, khu kỹ thuật.

+ Tầng 21 đến Tầng 37: cao 3,2m/tầng, diện tích sàn 1.299,52m²/tầng, bố trí 16 căn hộ/tầng.

+ Tầng 38: cao 3,2m, diện tích sàn 1.299,52m²; tầng 39: cao 3,5m, diện tích sàn 1.213,65m², bố trí 28 căn hộ (trong đó có 04 căn hộ thông tầng).

+ Tầng mái: cao 6,0m, diện tích sàn 203,36m², bố trí kỹ thuật thang máy, kỹ thuật công trình, bể nước mái.

Giao thông đứng bố trí: 02 thang máy cho khu văn phòng đa năng, 06 thang máy (bao gồm thang phòng cháy) cho khu căn hộ và 02 thang bộ thoát hiểm; các gian thương mại dịch vụ bố trí thang bộ riêng từ tầng 1 lên đến tầng 2.

- Khối B2: cao 39 tầng + 01 tầng tum kỹ thuật, chiều cao tính từ cốt vỉa hè tới đỉnh mái khoảng 141,7m tính từ cốt sân đến cốt đỉnh mái (cốt +0.000 cao hơn cốt sân 1,2m). Tổng diện tích sàn 50.442,85m²; diện tích sàn thương mại dịch vụ 2.136,62m²; diện tích sàn văn phòng đa năng 2.108,86m² bố trí tổng số 513 căn hộ (diện tích sử dụng căn hộ từ 38,19m² đến 139,6m²)

+ Tầng 1, tầng 2: cao 4,5m/tầng, diện tích lần lượt là 1.280,95m² và 1.211,68m²; bố trí không gian sảnh, các gian thương mại dịch vụ thông tầng và tầng kỹ thuật phụ trợ.

- + Tầng 3: cao 3,8m, diện tích sàn 1.352,8m², bố trí Văn phòng đa năng và kỹ thuật phụ trợ.
- + Tầng 4: cao 4,5m, diện tích sàn 1.352,8m², bố trí Văn phòng đa năng và kỹ thuật phụ trợ.
- + Tầng 5 đến Tầng 11: cao 3,2m/tầng, diện tích sàn 1.333,45m²/tầng, bố trí 16 căn hộ/tầng.
- + Tầng 12 đến Tầng 18: cao 3,2m/tầng, diện tích sàn 1.333,45m²/tầng, bố trí 15 căn hộ/tầng.
- + Tầng 19: cao 5,4m, diện tích sàn 1.333,45m²/tầng, bố trí 15 căn hộ.
- + Tầng 20 (tầng lánh nạn): cao 5,9m, diện tích sàn 1.333,45m² bố trí gian lánh nạn diện tích 131,5m², hồ bơi phục vụ dân cư, sân vườn, không gian kỹ thuật.
- + Tầng 21 đến Tầng 37: cao 3,2m/tầng, diện tích sàn 1.333,45m²/tầng, bố trí 15 căn hộ/tầng.
- + Tầng 38: cao 3,2m, diện tích sàn 1.333,45m² và Tầng 39 cao 3,5m, diện tích sàn 1.240,77m², bố trí tổng số 26 căn hộ (trong đó có 04 căn hộ thông tầng)
- + Tầng mái: cao 6,0m, diện tích sàn 204,7m², bố trí kỹ thuật thang máy, kỹ thuật công trình, bể nước mái.

Giao thông đứng bố trí: 01 thang máy cho khu văn phòng đa năng, 07 thang máy (bao gồm thang phòng cháy) cho khu căn hộ và 02 thang bộ thoát hiểm, các gian thương mại dịch vụ bố trí thang bộ riêng từ tầng 1 lên đến tầng 2.

- Khối B3: cao 39 tầng + 01 tầng tum kỹ thuật, chiều cao tính từ cốt vỉa hè tới đỉnh mái khoảng 141,1m tính từ cốt sân đến cốt đỉnh mái (cốt +0.000 cao hơn cốt sân 1,2m). Tổng diện tích sàn 61.696,79m²; diện tích sàn thương mại dịch vụ 1.724,45m²; diện tích sàn văn phòng đa năng 1.825,07m² bố trí tổng số 719 căn hộ (diện tích sử dụng căn hộ từ 48,22m² đến 121,08m²).

+ Tầng 1, tầng 2: cao 4,5m/tầng, diện tích lần lượt là 1.293,52m² và 1.488,79m²; bố trí không gian sảnh, các gian thương mại dịch vụ thông tầng, các văn phòng đa năng và kỹ thuật phụ trợ.

+ Tầng 3: cao 4,5m, diện tích sàn 1.712,38m²/tầng, bố trí Văn phòng đa năng và kỹ thuật phụ trợ.

+ Tầng 4 đến tầng 12: cao 3,2 m/tầng, diện tích sàn 1.656,64m², bố trí 21 căn hộ/tầng.

+ Tầng 13: cao 3,2m, diện tích sàn 1.656,64m², bố trí 19 căn hộ.

+ Tầng 14 đến Tầng 16: cao 3,2m/tầng, diện tích sàn 1.526,78m²/tầng, bố trí 19 căn hộ/tầng.

+ Tầng 17 đến Tầng 18: cao 3,2m/tầng, diện tích sàn 1.656,64m²/tầng, bố trí 21 căn hộ/tầng.

+ Tầng 19: cao 5,4m, diện tích sàn 1.656,64m², bố trí 21 căn hộ.

+ Tầng 20 (tầng lánh nạn): cao 5,9m, diện tích sàn 1.666,89m² bố trí gian lánh nạn diện tích 281,1m², hồ bơi phục vụ dân cư, sân vườn, không gian kỹ thuật.

+ Tầng 21 đến Tầng 26: cao 3,2m/tầng, diện tích sàn 1.656,64m²/tầng, bố trí 21 căn hộ/tầng.

- + Tầng 27: cao 3,2m, diện tích sàn 1.656,64m², bố trí 19 căn hộ (trong đó có bố trí 02 căn hộ có sân ngoài trời).
- + Tầng 28 đến Tầng 30: cao 3,2m/tầng, diện tích sàn 1.526,40m²/tầng, bố trí 19 căn hộ/tầng.
- + Tầng 31 đến Tầng 38: cao 3,2m/tầng, diện tích sàn 1.656,64m²/tầng, bố trí 21 căn hộ/tầng.
- + Tầng 39: cao 3,5m, diện tích sàn 1.656,64m², bố trí tổng số 21 căn hộ.
- + Tầng mái: cao 6,0m, diện tích sàn 242,9m², bố trí kỹ thuật thang máy, kỹ thuật công trình, bể nước mái.

Giao thông đứng bố trí: 01 thang máy cho khu văn phòng đa năng, 09 thang máy (bao gồm thang PCCC) cho khu căn hộ và 03 thang bộ thoát hiểm, các gian thương mại dịch vụ bố trí thang bộ riêng từ tầng 1 lên đến tầng 2.

- Khối B4: cao 39 tầng + 01 tầng tum kỹ thuật, chiều cao tính từ cốt vỉa hè tới đỉnh mái khoảng 141,1m tính từ cốt sân đến cốt đỉnh mái (cốt +0.000 cao hơn cốt sân 1,2m). Tổng diện tích sàn 61.421,25m²; diện tích sàn thương mại dịch vụ 2.238,01m²; diện tích sàn văn phòng đa năng 69,53m² bố trí tổng số 735 căn hộ (diện tích sử dụng căn hộ từ 41,52m² đến 77,13m²). Bố trí sinh hoạt cộng đồng cho cả 04 khối (diện tích sàn 1.394,96m²)

+ Tầng 1, tầng 2: cao 4,5m/tầng, diện tích lần lượt là 1.390,52m² và 1.427,39m²; bố trí không gian sảnh khu căn hộ, các gian thương mại dịch vụ thông tầng, trực phòng cháy, sinh hoạt cộng đồng khoảng 91,21m² và kỹ thuật phụ trợ.

+ Tầng 3: cao 4,5m, diện tích sàn 1.664,29m²/tầng, bố trí Văn phòng đa năng, sinh hoạt cộng đồng diện tích sàn 1.303,75m² và kỹ thuật phụ trợ.

+ Tầng 4 đến Tầng 18: cao 3,2m/tầng, diện tích sàn 1.626,83/tầng, bố trí 21 căn hộ/tầng.

+ Tầng 19: cao 5,4m, diện tích sàn 1.626,83m², bố trí 21 căn hộ.

+ Tầng 20 (tầng lánh nạn): cao 5,9m, diện tích sàn 1.639,15m² bố trí gian lánh nạn diện tích 272,6m², hồ bơi phục vụ dân cư, sân vườn, không gian kỹ thuật.

+ Tầng 21 đến Tầng 38: cao 3,2m/tầng, diện tích sàn 1.626,83m²/tầng, bố trí 21 căn hộ/tầng.

+ Tầng 39: cao 3,5m, diện tích sàn 1.626,83m², bố trí tổng số 21 căn hộ.

+ Tầng mái: cao 6,0m, diện tích sàn 253,42m², bố trí kỹ thuật thang máy, kỹ thuật công trình, bể nước mái.

Giao thông đứng bố trí: 08 thang máy (bao gồm thang PCCC) cho khu căn hộ và 03 thang bộ thoát hiểm, các gian thương mại dịch vụ bố trí thang bộ riêng từ tầng 1 lên đến tầng 2.

2.2. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật tổng thể: Hệ thống điện, cấp - thoát nước, chống sét, thông tin liên lạc ... của toàn bộ khu vực, phương án san nền, giải pháp sân vườn, cây xanh, tổ chức giao thông nội bộ, giao thông đối ngoại, việc kết nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung bên ngoài.

3. Giấy tờ về pháp lý và quyền sử dụng đất:

- Văn bản số 5290/UBND-KTTH ngày 26/11/2007 của UBND tỉnh Bình Dương về

địa điểm đầu tư dự án thành lập Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn – KL.

- Quyết định số 4344/QĐ-UBND ngày 29/9/2009 của UBND tỉnh Bình Dương về việc thu hồi đất, cho thuê và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuê cho Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn – KL tại xã Bình Hoà, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Văn bản số 506/TC-QC ngày 03/10/2019 của Cục Tác chiến - Bộ Tổng tham mưu về việc chấp thuận độ cao tĩnh không xây dựng công trình.

- Văn bản số 58/CV-CNTA ngày 08/4/2020 của Chi nhánh Cấp nước Thuận An về việc chấp thuận đầu nối hệ thống cấp nước cho dự án Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp Bình Dương 2.

- Văn bản số 20/CV-NTTA ngày 08/4/2020 của Chi nhánh Nước thải Thuận An về việc phúc đáp công văn số 26/2020/SG-KL của Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn – KL về việc thoả thuận đầu nối hệ thống thoát nước thải sinh hoạt cho dự án Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp Bình Dương (18.066,1m²).

- Văn bản số 1507/PCBD-KHVT ngày 20/4/2020 của Công ty Điện lực Bình Dương về việc cấp điện cho dự án Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp Bình Dương 2.

- Văn bản số 206/2020/CV/IDC ngày 24/4/2020 của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP (Becamex IDC) về việc phúc đáp công văn xin đầu nối hạ tầng của dự án Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp vào thoát nước Quốc lộ 13.

- Văn bản số 736/PCCC&CNCH-P4 ngày 05/5/2020 của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH – Bộ Công an về việc góp ý PCCC đối với đồ án quy hoạch tổng mặt bằng 1/500.

- Văn bản số 31/SNN-XDCT ngày 07/01/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam về việc thoả thuận đầu nối hạ tầng thoát nước dự án Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp Bình Dương 2.

- Văn bản số 2303/TCĐBVN-ATGT ngày 20/4/2021 của Tổng Cục Đường bộ Việt Nam – Bộ Giao thông Vận tải về việc báo cáo đối với đề nghị thoả thuận bổ sung đầu nối đường nhánh với QL.13 tại Km7+840 (P, lối vào) và tại Km8+023 (P, lối ra), tỉnh Bình Dương.

- Văn bản số 4517/BGTVT-KCHT ngày 20/5/2021 của Bộ Giao thông Vận tải về việc đầu nối đường nhánh với Quốc lộ 13 tại Km7+840 (P, lối vào) và tại Km8+023 (P, lối ra), tỉnh Bình Dương;

- Quyết định số 1437/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh Bình Dương về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời Chủ đầu tư dự án Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp Bình Dương 2.

- Văn bản số 1742/BCA-PCCC&CNCH ngày 04/6/2021 của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH v/v chấp thuận áp dụng tiêu chuẩn nước ngoài về PCCC.

- Văn bản số 1260/PCCC-CNCH-P4 ngày 16/6/2021 của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH – Bộ Công an về việc góp ý PCCC phương án bố trí mặt bằng.

- Quyết định số 2334/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND thành phố Thuận An về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp Bình Dương 2.

- Quyết định số 2399/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của UBND thành phố Thuận An về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp Bình Dương 2.

- Văn bản số 1683/PCCC-CNCH-P4 ngày 23/8/2021 của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an về việc góp ý về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế cơ sở.

- Văn bản số 215/HĐXD-QLKT ngày 06/9/2021 của Cục Quản lý Hoạt động Xây dựng – Bộ Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở dự án Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp Bình Dương 2 tại khu phố Bình Đức, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Quyết định số 48A/2021/SGKL-KT ngày 29/9/2021 của Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn – KL về việc phê duyệt dự án Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp Bình Dương 2.

- Quyết định số 803/QĐ-STNMT ngày 28/10/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp Bình Dương 2, diện tích 18.066,1m², 2.491 căn hộ, tại phường Bình Hoà, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương của Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn – KL.

- Quyết định số 2670/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh Bình Dương về việc cho phép Công ty CP Địa ốc Sài Gòn - KL chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp Bình Dương 2.

- Báo cáo thẩm tra thiết kế kỹ thuật số 760/CDC-XN1 ngày 23/11/2021 của Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam (CDC) về việc thông báo kết quả thẩm tra thiết kế kỹ thuật dự án Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp Bình Dương 2.

- Báo cáo thẩm định thiết kế kỹ thuật số 22/BCTD-BD2 ngày 24/11/2021 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Thiết kế Xây dựng Hải Hòa về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế kỹ thuật dự án Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp Bình Dương 2.

- Quyết định số 58/2021/SGKL-KT ngày 24/11/2021 của Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn - KL về việc phê duyệt thiết kế kỹ thuật dự án Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp Bình Dương 2.

- Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 2492/TĐ-PCCC ngày 06/12/2021 của Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ.

4. Ghi nhận các công trình đã khởi công: chủ đầu tư đã triển khai thi công xây dựng một số hạng mục cọc trước khi lập thủ tục đề nghị cấp phép xây dựng và đã bị Thanh tra Sở Xây dựng xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 86/QĐ-XPVPHC ngày 03/6/2020 và Quyết định số 108/QĐ-XPVPHC ngày 16/7/2020. Chủ đầu tư đã nộp phạt vi phạm hành chính theo Biên lai số BLT0247086 ngày 15/6/2021 và Biên lai số BLT0317474 ngày 29/7/2020 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam.

5. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố Thuận An (p/h);
- Thanh tra Sở XD (p/h);
- Lưu: VT, KTKT; Hg. *han*



CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kê.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Phải thông báo bằng văn bản về ngày khởi công cho cơ quan cấp phép xây dựng trước khi khởi công xây dựng công trình.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.
6. Thực hiện đảm bảo theo các nội dung ghi nhận tại phần V của Văn bản số 215/HĐXD-QLKT ngày 06/9/2021 của Cục Quản lý Hoạt động Xây dựng – Bộ Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở dự án Trung tâm thương mại và căn hộ cao cấp Bình Dương 2.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

Bình Dương, ngày tháng năm

GIÁM ĐỐC

